

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin học phần:

Tên học phần:	QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG THỰC PHẨM THỦY SẢN Seafood Supply Chain Management
Mã số:	FOT518
Thời lượng:	2(2-0)
Loại:	Bắt buộc
Trình độ đào tạo:	Thạc sĩ
Đáp ứng CDR:	1, 2, 3, 4, 5
Học phần tiên quyết:	không
Giảng viên biên soạn:	TS. Mai Thị Tuyết Nga
Bộ môn quản lý:	Công nghệ Thực phẩm

### 2. Thông tin về giảng viên:

Giảng viên	Bộ môn	Điện thoại	Email
GVC. TS. Mai Thị Tuyết Nga	Công nghệ Thực phẩm	0914074318	ngamtt@ntu.edu.vn

### 3. Thông tin về lớp học:

Tên lớp: CHQLTS2019

Thuộc ngành, chuyên ngành: Quản lý thủy sản

Sĩ số: 15

Học kỳ: II năm học 2019 - 2020

Địa điểm và thời gian dạy – học:

Hình thức	Địa điểm	Thời gian						
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
E-learning (kết hợp, sử dụng Zoom)	CH01					Tiết 1-10	Tiết 1-10	Tiết 1-10

### 5. Mô tả:

Học phần trang bị cho học viên kiến thức cơ bản về quản lý chuỗi cung ứng thực phẩm **thủy sản**, bao gồm cả truy xuất nguồn gốc, quản lý lưu kho, quản lý vận chuyển, các mối quan hệ hậu cần và các dịch vụ của bên thứ ba, vai trò của thông tin trong quản lý chuỗi cung ứng, và mô hình tham khảo các hoạt động chuỗi cung ứng (Supply Chain Operation Reference Model = SCOR).

## 6. Mục tiêu:

Trang bị những kiến thức cơ bản về quản lý chuỗi cung ứng thực phẩm **thủy sản**, góp phần cải thiện mức độ hiểu biết của người học đối với quá trình xây dựng và áp dụng các hệ thống truy xuất nguồn gốc. Học phần sẽ góp phần trang bị cho người học kiến thức về quản lý lưu kho, quản lý vận chuyển, các mối quan hệ hậu cần và các dịch vụ của bên thứ ba, vai trò của thông tin trong quản lý chuỗi cung ứng, và mô hình SCOR để có thể tính toán và đưa ra những quyết định liên quan phù hợp cho mục đích quản lý, cũng như đánh giá hiệu quả hoạt động của chuỗi cung ứng và đưa ra những cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động của chuỗi.

## 7. Kết quả học tập mong đợi:

Sau khi học xong học phần, học viên có thể:

- 1) Đánh giá được hiện trạng của hệ thống truy xuất nguồn gốc trong chuỗi và đề xuất được các giải pháp cơ bản để hoàn thiện hệ thống.
- 2) Nắm được các chi phí lưu kho cơ bản.
- 3) Nắm được các kiến thức cơ bản về phương thức vận chuyển và dịch vụ hậu cần bên thứ ba.
- 4) Nắm được vai trò của thông tin trong quản lý chuỗi cung ứng.
- 5) Đánh giá hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng dựa trên mô hình tham khảo các hoạt động chuỗi cung ứng (SCOR) và đưa ra những thay đổi phù hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động.

## 8. Học liệu:

- 1) Mai Thị Tuyết Nga, Vũ Ngọc Bội, Trần Thị Bích Thủy (2016), Giáo trình *Truy xuất nguồn gốc thủy sản*, NXB Nông nghiệp, 259 trang.
- 2) Coyle, Bardi and Langley (Editors) (2003), *Management of Business Logistics: A Supply Chain Perspective*, South-Western-Thomson Learning, 7th Ed.
- 3) Patrik Jonsson (2008), *Logistics and Supply Chain Management*, McGraw-Hill.
- 4) SCC (2006), *Supply-Chain Operations Reference-model: SCOR overview*, Supply-Chain Council, Version 8.0.
- 5) Mai, N., Bogason, S. G., Arason, S., Árnason, S. V., and Matthíasson, T. G. (2010), “Benefits of traceability in fish supply chains - case studies”, *British Food Journal*, 112(9), 976 – 1002.
- 6) Nga T. T. Mai, Sveinn Margeirsson, Gunnar Stefansson, and Sigurjón Arason (2010), “Evaluation of a seafood firm traceability system based on process mapping information - More efficient use of recorded data”, *International Journal of Food, Agriculture & Environment* 8(2), 51-59.
- 7) Lanqing Liu (2013). A New Advanced Logistics Supply Chain for Food Management Based on Green Logistics Theory. *Advance Journal of Food Science and Technology* 5(10): 1337-1341.
- 8) Hugos, Michael H. (2011). *Essentials of supply chain management*, 3th edition. Hoboken, N.J.: Wiley.
- 9) Jane F. Eastham, Liz Sharples and Stephen D. Ball (Editors) (2004). *Food supply chain management*. Oxford, UK; Ames, Iowa USA: Blackwell Pub.
- 10) FMRI (2008). *Handbook for introduction of food traceability system*. Food Marketing Research and Information Center, Japan, 71 pp.
- 11) ISO (2010). ISO 12875:2011. *Traceability – Specification on the information to be recorded in captured finfish distribution chains*. International Organization for Standardization. Available from: [http://www.iso.org/iso/catalogue\\_detail?csnumber=52084](http://www.iso.org/iso/catalogue_detail?csnumber=52084).
- 12) ISO (2010). ISO 12877:2011. *Traceability – Specification on the information to be recorded in farmed finfish distribution chains*. International Organization for Standardization. Available from:

[http://www.iso.org/iso/home/store/catalogue\\_tc/catalogue\\_detail.htm?csnumber=52085](http://www.iso.org/iso/home/store/catalogue_tc/catalogue_detail.htm?csnumber=52085).

- 13) Magera A. & Beaton S. (2009, *Seafood Traceability in Canada*, Ecology Action Center, Canada. Available from: [http://www.seachoice.org/wpcontent/uploads/2011/09/Seafood\\_Traceability\\_in\\_Canada.pdf](http://www.seachoice.org/wpcontent/uploads/2011/09/Seafood_Traceability_in_Canada.pdf)
- 14) Petersen, A. and Green, D. (2007). *Seafood Traceability: A Practical Guide For the US Industry*. Raleigh: North Carolina Sea Grant.
- 15) Mai, N., Bogason, S. G., Arason, S., Árnason, S. V., and Matthíasson, T. G. (2010), *Benefits of traceability in fish supply chains - case studies*, British Food Journal, 112(9), 976 – 1002.

## 9. Kế hoạch dạy học:

TT	Nội dung	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Hình thức dạy - học	Kế hoạch dạy-học	Nhiệm vụ của học viên
0	Giới thiệu chung về HP, tài liệu tham khảo, phương pháp đánh giá và phương pháp dạy-học		(1)	- Hướng dẫn phương pháp dạy học của HP (online, E-learning và trực tiếp trên lớp) trên Zoom - Thảo luận các vấn đề về HP và PPGD trên E-learning	Sáng thứ Sáu <b>08/5/2020</b> <b>Zoom:</b> <b>Tiết 1 (từ 7:00-7:50)</b>	- Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Đọc tài liệu hướng dẫn cài đặt và sử dụng phần mềm Zoom, sử dụng tương tác trên E-learning
1 1.1. 1.2. 1.3. 1.4. 1.5. 1.6. 1.7.	Quản lý chuỗi cung ứng (SCM) Sự thay đổi về bức tranh kinh doanh: Các yếu tố thúc đẩy/động lực Khái niệm về SCM Các giai đoạn phát triển Vai trò của SCM đối với hoạt động kinh doanh Cấu trúc của SCM Các thành phần cơ bản của SCM Những bước đi cơ bản khi triển khai SCM	1	1	GV giao nhiệm vụ, cung cấp tài liệu, diễn giảng, thảo luận cùng HV, giao và hướng dẫn cách làm bài tập	Sáng thứ Sáu <b>08/5/2020</b> <b>Zoom:</b> <b>Tiết 2 (từ 7:50 - 8:40)</b>	-Tìm hiểu trước khái niệm về chuỗi cung ứng, hậu cần, chuỗi giá trị, quản lý hậu cần, quản lý chuỗi cung ứng, trả lời test/làm bài tập nhanh online - Nghe giảng và trao đổi qua Zoom 1.2, 1.5 và 1.6, làm bài tập online -Tự nghiên cứu tài liệu các nội dung 1.1, 1.3, 1.4, 1.7
2 2.1. 2.2. 2.3. 2.4. 2.5. 2.6.	Truy xuất nguồn gốc Khái niệm Lý do phải thực hiện truy xuất Lợi ích của truy xuất nguồn gốc Nguyên tắc truy xuất nguồn gốc Thủ tục truy xuất nguồn gốc Phương pháp truy xuất nguồn gốc	1	10	GV giao nhiệm vụ, cung cấp tài liệu, diễn giảng, thảo luận cùng HV, giao và hướng dẫn cách làm bài tập, HV làm bài tập, chuẩn bị và trình bày báo cáo	-Sáng <b>08/5/2020</b> <b>Zoom: 3 tiết (Tiết 3-5, từ 8:50 - 11:30)</b> -Chiều 08/5/2020 tiết 6-10  -Sáng thứ bảy <b>09/5/2020</b> <b>Zoom: 2 tiết (Tiết</b>	- Nghiên cứu trước tài liệu, bài giảng - Nghe giảng và trao đổi qua Zoom các nội dung 2.1, 2.4-2.6 - Làm bài tập - Tự nghiên cứu tài liệu các nội dung 2.2 và 2.3 - Nghiên cứu tài liệu và tiếp tục làm bài tập, chuẩn bị báo cáo  - Trình bày báo cáo và thảo luận

					<b>1-2, 7:00-8:40)</b>	
3	Quản lý lưu kho	2	5	Diễn giảng, thảo luận, nghiên cứu tài liệu và thực hiện bài tập	-Sáng thứ bảy <b>09/5/2020</b> <b>Zoom: 3 tiết (Tiết 3-5, từ 8:50 - 11:30)</b>	- Nghiên cứu trước tài liệu, bài giảng - Nghe giảng và trao đổi qua Zoom - Làm bài tập
3.1.	Nguyên nhân phải lưu kho tại công ty				Chiều 09/5/2020 tiết 6-7	- Nghiên cứu tài liệu và tiếp tục làm bài tập
3.2.	Chi phí lưu kho					
3.3.	Quản lý các dòng lưu kho trong chuỗi cung ứng					
3.4.	Ra quyết định lưu kho					
4	Quản lý vận chuyển	3	4	Diễn giảng, thảo luận, nghiên cứu tài liệu	Chiều 09/5/2020 <b>Zoom: 3 tiết (Tiết 8-10, từ 14:50 - 17:30)</b>	- Nghiên cứu tài liệu - Nghe giảng và trao đổi qua Zoom
4.1.	Vai trò của vận chuyển trong hoạt động hậu cần				Sáng CN 10/5/2020 tiết 1	- Nghiên cứu tài liệu
4.2.	Quyết định lựa chọn vận chuyển					
4.3.	Các phương thức vận chuyển					
4.4.	Quản lý vận chuyển					
5	Các mối quan hệ hậu cần và các dịch vụ của bên thứ ba	3	4	Diễn giảng, thảo luận, nghiên cứu tài liệu	Sáng CN <b>10/5/2020</b> <b>Zoom: Tiết 2 (từ 7:50 - 8:40)</b>	- Nghiên cứu tài liệu - Nghe giảng và trao đổi qua Zoom
5.1.	Các mối quan hệ hậu cần					
5.2.	Các dịch vụ hậu cần bên thứ ba					
6	Vai trò của thông tin trong SCM	4	2	Diễn giảng, thảo luận, nghiên cứu tài liệu	Sáng CN <b>10/5/2020</b> <b>Zoom: Tiết 3 (từ 8:50 - 9:40)</b>	- Nghiên cứu tài liệu - Nghe giảng và trao đổi qua Zoom
6.1.	Vị trí của thông tin trong SCM					
6.2.	Giới thiệu các hệ thống thông tin cho SCM					
6.3.	Chất lượng thông tin					
7	Mô hình tham khảo các hoạt động chuỗi cung ứng (Supply Chain Operation Reference model = SCOR)	5	4	Diễn giảng, thảo luận, nghiên cứu tài liệu và thực hiện bài tập	Sáng CN <b>10/5/2020</b> <b>Zoom: Tiết 4-5 (từ 9:50 - 11:30)</b>	- Nghiên cứu trước tài liệu, bài giảng - Nghe giảng và trao đổi qua Zoom - Làm bài tập
					Chiều CN 10/5/2020 tiết 6-8	- Tiếp tục nghiên cứu tài liệu các nội dung 5.2, 6.3 và 7 - Tiếp tục làm bài tập nội dung 7, chuẩn bị báo cáo
				Ôn tập	Chiều CN <b>10/5/2020</b> <b>Zoom: 2 tiết (Tiết 9-10, từ 15:50 - 17:30)</b>	- Trình bày báo cáo và thảo luận nội dung 7

**10. Kiểm tra và Đánh giá:**

TT.	Hình thức kiểm tra, đánh giá	Mô tả	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)	Thời điểm
1	Bài tập trên lớp, bài tập về nhà và trình bày trên lớp	Các bài tập được giao mỗi buổi, học viên làm trên lớp Zoom và ở nhà cá nhân (hoặc/và theo nhóm), trình bày, thảo luận và bảo vệ trước lớp ở buổi tiếp theo. Tất cả các bài tập được sửa, góp ý và học viên hoàn thiện nộp GV trong vòng 1 tuần sau khi kết thúc lịch học.	1, 2, 4, 5	30	Hàng buổi
2	Thi kết thúc học phần	Tiểu luận: Học viên chọn một chuỗi cung ứng thủy sản cụ thể và thực hiện: <ol style="list-style-type: none"><li>1. Vẽ sơ đồ và bản đồ mô tả hiện trạng</li><li>2. Với sự hỗ trợ của mô hình SCOR đề xuất các giải pháp cải tiến chuỗi cung ứng, vẽ bản đồ chuỗi cung ứng cải tiến</li><li>3. Vẽ mối tương quan giữa các lô hàng đầu vào, lô hàng sản xuất và lô hàng đầu ra cho một khâu/bước trên chuỗi</li><li>4. Đề xuất thủ tục truy xuất nguồn gốc sản phẩm cho khâu/bước đã chọn ở câu 3</li></ol>	1, 2, 3, 4, 5	70	

**11. Yêu cầu đối với học viên:**

- Tự nghiên cứu và chuẩn bị trước các nội dung được giao trước buổi học trên Zoom;
- Tham dự 100% buổi học trên Zoom;
- Tích cực trao đổi trong giờ học trên Zoom;
- Có đủ các điểm đánh giá quá trình;
- Làm việc độc lập đối với những nhiệm vụ được giao cho cá nhân thực hiện;
- Có trách nhiệm trong làm việc nhóm.

**Giảng viên phụ trách chính:**

Họ và tên	Chức danh, học vị	Chữ ký
Mai Thị Tuyết Nga	GVC, TS	

**Trưởng bộ môn:**

Họ và tên	Chức danh, học vị	Chữ ký
Thái Văn Đức	GVC, TS	

Ngày cập nhật cuối cùng: 02/4/2020